

Số: 6561/UBND-KH

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Căn cứ Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018 – 2020.

Theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại công văn số 1345/BNN-VPĐP ngày 08/02/2018 về việc xây dựng và triển khai kế hoạch xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 – 2020;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

#### **I. Quan điểm chỉ đạo**

1. Đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 04/04/2014 của UBND tỉnh, trước hết phải tập trung rà soát, chỉ đạo thực hiện để đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 (được ban hành tại Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh).

2. Các xã sau khi đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020, khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững.

#### **II. Mục tiêu**

1. Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao nhằm đảm bảo xây dựng nông thôn mới là quá trình thường xuyên, liên tục, hướng tới mục tiêu phát triển nông thôn bền vững.

Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao là xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và đạt đầy đủ các nội dung theo quy định được ban hành tại Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 18/5/2018.

2. Phần đầu đến năm 2020, bình quân mỗi huyện, thị xã, thành phố (gồm: Vạn Ninh, Ninh Hòa, Nha Trang, Diên Khánh, Cam Lâm, Cam Ranh) có ít nhất 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

### **III. Yêu cầu**

1. Xác định rõ nội dung công việc, giải pháp, lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 – 2020.

2. Phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu của người dân.

### **IV. Một số nội dung trọng tâm của kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020**

#### **1. Lĩnh vực Hạ tầng kinh tế - xã hội**

- Có hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và thích ứng với biến đổi khí hậu gồm:

+ Hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn xã; nâng cao tỷ lệ các cấp đường giao thông nông thôn được bảo trì thường xuyên, bảo đảm xanh, sạch, đẹp;

+ Hoàn thiện các hệ thống công trình thủy lợi đảm bảo tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động từ 85% trở lên;

+ Hoàn thiện hệ thống các công trình Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, Nhà Văn hóa – Khu Thể thao thôn có cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du Lịch.

- Thực hiện quản lý, sử dụng, duy tu, bảo trì, nâng cấp đảm bảo hiệu quả sử dụng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội đã được đầu tư.

#### **2. Lĩnh vực Phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống nhân dân**

- Thực hiện hiệu quả quy hoạch, kế hoạch phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực của xã gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Có ít nhất 01 hợp tác xã thành lập theo Luật Hợp tác xã năm 2012 hoạt động hiệu quả và được nhân rộng; thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và gắn với định hướng phát triển dịch vụ, du lịch ... của địa phương;

- Thực hiện cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp đối với cây trồng chủ lực; có mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm an toàn, sạch hoặc mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ;

- Giải quyết việc làm cho lao động nông thôn thông qua các mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và tổ chức lại sản xuất;

- Đảm bảo thu nhập bình quân đầu người tại thời điểm xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao gấp 1,2 lần trở lên so với chuẩn thu nhập của năm đối với xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm từ 0,5 lần trở xuống so với mức quy định:  $\leq 2,5\%$  riêng đối với nhóm xã miền núi, đặc biệt khó khăn tỷ lệ đạt  $\leq 3,5\%$  (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo).

### **3. Lĩnh vực Giáo dục - Y tế - Văn hóa**

- Nâng cao trình độ dân trí của người dân: đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt từ 65% trở lên (riêng đối với nhóm xã miền núi, đặc biệt khó khăn tỷ lệ đạt  $\geq 40\%$ );

- Có 100% số lao động nông thôn trong độ tuổi lao động thường trú ở địa phương có khả năng tham gia lao động được tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ, rủi ro thiên tai, cơ chế, chính sách của Nhà nước và được cung cấp thông tin để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc chuyển đổi cách thức làm ăn phù hợp;

- Chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu và mức hưởng thụ các dịch vụ y tế ban đầu của người dân được bảo đảm; thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát các bệnh truyền nhiễm và bệnh gây dịch; không có tình trạng ngộ độc thực phẩm đông người;

- Chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được bảo đảm, thu hút nhiều người dân tham gia; bảo tồn và phát huy những giá trị tốt đẹp văn hóa truyền thống địa phương; xây dựng cộng đồng dân cư văn minh, dân chủ, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau, thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo từ thiện; đảm bảo tỷ lệ thôn được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa” liên tục từ 5 năm trở lên đạt từ 50% trở lên.

### **4. Lĩnh vực Cảnh quan - Môi trường**

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy định từ hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung đạt  $\geq 95\%$  (riêng đối với nhóm xã miền núi, đặc biệt khó khăn tỷ lệ đạt  $\geq 85\%$ ). Cảnh quan, không gian nông thôn sáng – xanh – sạch –

đẹp, giữ gìn được bản sắc văn hóa tốt đẹp của địa phương trên địa bàn toàn xã; có mô hình phân loại rác tại nguồn;

- Thực hiện hiệu quả các giải pháp, phương án cụ thể về bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Khu xử lý rác thải tập trung của xã (nếu có), phải được trồng nhiều lớp hàng rào cây xanh phù hợp bao bọc xung quanh. 70% trở lên lượng rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn xã được thu gom và xử lý theo đúng quy định.

### **5. Lĩnh vực An ninh trật tự - Hành chính công**

- Thực hiện tốt công tác cải cách, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo đúng quy định;

- Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về dân chủ cơ sở. Các thôn, buôn xây dựng và thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước cộng đồng. Cán bộ, công chức xã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và nâng cao đạo đức công vụ trong thực hiện nhiệm vụ;

- Chỉ số mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của UBND xã đạt trên 80%;

- An ninh trật tự được bảo đảm; nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; có các mô hình tự quản, liên kết bảo vệ an ninh trật tự hoạt động thường xuyên, hiệu quả;

- Tỷ lệ thôn được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã đạt chuẩn về ANTT đạt 100%.

### **V. Tiêu chí, chỉ tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao**

Thực hiện theo Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018-2020.

### **VI. Kinh phí thực hiện**

Sử dụng kinh phí hỗ trợ từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (mức hỗ trợ vốn áp dụng theo Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh), vốn tín dụng, huy động các nguồn lực từ các chương trình khác, các tổ chức xã hội, nhân dân và các nguồn hợp pháp khác.

### **VII. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Sở Nông nghiệp và PTNT- Cơ quan thường trực Chương trình**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ kế hoạch này.

- Xây dựng kế hoạch hàng năm của tỉnh trên cơ sở kế hoạch của các ngành, địa phương. Tổng hợp, báo cáo đánh giá mức độ đạt được từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao của toàn tỉnh hàng năm.

- Hướng dẫn xây dựng hồ sơ, thủ tục xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

2. Các sở, ngành đã được phân công phụ trách các tiêu chí và chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao có trách nhiệm hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2018-2020 đối với các xã sau khi đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, hàng năm đối với các tiêu chí và chỉ tiêu này.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chỉ đạo các xã đã được công nhận đạt chuẩn giai đoạn 2014 – 2017 và các năm tiếp theo xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí; thẩm định, phê duyệt kế hoạch của các xã và xây dựng kế hoạch cấp huyện; tổng hợp và đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày 20/7 của năm liền kề trước năm đánh giá xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

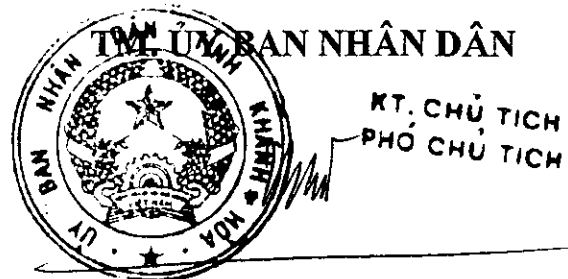
4. UBND các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; căn cứ Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao xác định rõ nội dung công việc, giải pháp, lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020; đăng ký lộ trình đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao cho UBND cấp huyện, định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện hàng năm cho UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; các sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT.HĐND (b/c);
- Thành viên Ban chỉ đạo các CTMTQG tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Văn phòng Điều phối tỉnh;
- Lưu: VT, HB, TLe. 46

NTM-6.26



**Đào Công Thiên**